TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **122**/2025/HS-ST
Ngày: 16/04/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Chung Kim Sang

2/ Ông Nguyễn Quốc Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: P, sinh ngày 23/3/1997, nơi đăng ký thường trú: Số 165/4B Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, nơi cứ trú hiện nay: Số A25 Ngọc Hân Công Chúa, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: kinh doanh, trình độ học vấn: 06/12; giới tính: nữ, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Cha: Trần Quốc Dũng, sinh năm: 1970; mẹ: Đặng Thanh Thanh, sinh năm: 1976, em ruột có 02 người lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: không có.

Ngày 23/9/2024 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ, ngày 24/9/2024 được trả tự do. Ngày 03/10/2024 bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 0174 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang. Hiện bị cáo P đang tại ngoại tại số 165/4B đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Nguyễn Hữu T, sinh năm: 2001.(vắng mặt)

Cư trú: Số 487/36D Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Tô Kiên H, sinh năm: 2002.(vắng mặt)

Cư trú: Số 52/112 Nguyễn Thái Học, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Tô Nhựt A, sinh năm: 1997.(vắng mặt)

Cư trú: Số 866/4 Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

4. Tăng Ngọc Thùy D, sinh năm: 1997.(vắng mặt)

Cư trú: Số 34/4 Thủ Khoa Nghĩa, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

5. Lê Thị M, sinh năm : 1996.(vắng mặt)

Cư trú : Lô L1 căn C1, C2 đường số 2, khu dân cư Bến xe mới, ấp Sua Đũa, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

* Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 45 phút, ngày 23/09/2024, tại phòng 6969, Nhà hàng Seapalace, số C17-51-52-53-54, đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma tuý Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Công an phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá bắt quả tang P về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thu giữ trên bàn chỗ P ngồi 01 chiếc bóp da màu trắng-đen, bên trong bóp có 01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong bịch nilon có 02 (hai) mảnh viên nén màu xanh (P khai là thuốc lắc), và 01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng (P khai là ma túy dạng khay), (bút lục số: 01-11, 57, 58).

Quá trình điều tra, P khai nhận: P bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng cuối năm 2023. Nguồn ma túy có để sử dụng P được bạn bè ngoài xã hội cho sử dụng cùng trong những lần đi chơi tại quán Bar Paradies. Số ma túy bị thu giữ là ma túy còn dư lại sau khi P sử dụng cùng bạn bè ngoài xã hội tại quán Bar Paradies vào đầu năm 2024, P gom lại bỏ vào bịch nylon cất giữ để sử dụng cá nhân. Vào khoảng 21 giờ, ngày 23/9/2024, P đi dự tiệc sinh nhật của người bà con tên Nguyễn Hữu Tình, tại phòng 6969, Nhà hàng Seapalace, số C17-51-52-53-54, đường Tôn Đức Thăng,

phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá cùng với Nguyễn Hữu Tình, Tô Kiến Hạo, Tô Nhật Anh, Tăng Ngọc Thùy Dương, Lê Thị Mai và một số người khác (chưa rõ nhân thân). Khi đi, P mang theo bịch ma túy nói trên với mục đích để sử dụng cá nhân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ bịch ma túy của P. Những người dự tiệc cùng với P không biết việc P mang theo ma túy, (bút lục số: 14, 55-65).

Ngày 03/10/2024, P bị khởi tố, tạm giam để phục vụ điều tra. Trong quá trình điều tra bị can có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tạ Đức Huy đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

**Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án:*

01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong bịch nilon có 02 (hai) mảnh viên nén màu xanh, và 01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng, đã được niêm phong theo quy định.

- 01 (một) bóp da, màu trắng-đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 353911103435617, đã qua sử dụng, (bút lục số: 01-02).

* Tại Kết luận giám định số: 1035/KL-KTTIS, ngày 01/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- 02 (hai) mảnh viên nén màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1534 gam.

- Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6744 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ, (bút lục số: 19, 20)..

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

* Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKSTPRG ngày 09 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo P về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo:

- Đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo P mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bóp da, màu trắng-đen, đã qua sử dụng

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1050/2024, ngày 02/10/2024, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, cán bộ niêm phong Võ Trung Giang, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, tình trạng nguyên vẹn.

Các vật chứng trên đã được nhập kho vật chứng theo các Lệnh nhập kho vật chứng số: 1207, ngày 29/10/2024 và số 1075, ngày 03/10/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, (bút lục số: 46, 47).

Cơ quan điều tra đã trả lại cho P: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 353911103435617, đã qua sử dụng theo Quyết định xử lý vật chứng số 3765, ngày 31/10/2024 của của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, (bút lục số: 52, 53). Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKSRG, ngày 09/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (bút lục 77).

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

**Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo P xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo P và những chứng cứ xác định bị cáo có tội*:

Vào lúc 21 giờ 45 phút, ngày 23/09/2024, tại phòng 6969, Nhà hàng Seapalace, số C17-51-52-53-54, đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá P bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma tuý Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Công an phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý thu giữ của P 01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong bịch nilon có 02 (hai) mảnh viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,1534 gam và 01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,6744 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo P là người có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Tại phiên toà hôm nay bị cáo thừa nhận tự thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, rủ rê bị cáo, mục đích mua ma tuý của bị cáo là nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung. Theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi

phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bóp da, màu trắng-đen, đã qua sử dụng

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1050/2024, ngày 02/10/2024, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, cán bộ niêm phong Võ Trung Giang, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, tình trạng nguyên vẹn. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKSRG, ngày 09/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 77).

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7]Về các vấn đề khác:

Đối với những người chưa rõ nhân thân có hành vị cung cấp ma túy cho bị can sử dụng cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo P mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án (khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo từ ngày 23/9/2024 đến ngày 24/9/2024)

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bóp da, màu trắng-đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1050/2024, ngày 02/10/2024, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, cán bộ niêm phong Võ Trung Giang, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, tình trạng nguyên vẹn. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKSRG, ngày 09/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 77).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/04/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tất Ngọc Trân